

【Ví dụ mục nhập】 đối với các hộ gia đình chỉ bị đánh thuế theo đầu người Mẫu xác nhận số 1 (Mặt trước)

915-8530
越前市府中一丁目13-7
越前 太郎 様

Chủ hộ đủ điều kiện
nhận trợ cấp được liệt
kê。

Nhất định điền vào khung màu đỏ
Dựa vào trường hợp điền vào khung màu xanh
Khung xanh là cây phần giải thích

発行日
越前市長

【Hồ sơ phải đến】
Trường hợp hồ sơ nộp
qua thời hạn quy
định, sẽ không nhận
được trợ cấp。

・Tài khoản thanh toán cho trợ cấp
gần đây nhất nhận được được liệt
kê。
※Có 4 chữ số cuối của số tài
khoản được liệt kê。
・Nếu không có tài khoản tương ứng
với mục trên trong trường hợp này
để trống. Trong trường hợp trên bạn
cần chỉ định tài khoản nhận, vì vậy
vui lòng điền thông tin vào ô màu
xanh ở mặt sau。

越前市令和5年度住民税均等割のみ課税世帯に
支給要件確認書

貴世帯は、令和5年度の住民税課税状況に基づき、支給対象に該当するため、以下の
り支給予定額をお知らせします。
以下の内容を確認（記入）して、令和6年8月31日までに、本書を返送してくださ

Số tiền thanh toán ước tính là
hộ gia đình là 10man cộng số trẻ
em đủ điều kiện mỗi trẻ em là
5man. Số tiền trợ cấp sẽ được xác
định sau khi sinh kế tương tự
bằng cách gửi tài liệu này. Vui
lòng xác nhận số tiền đã xác
nhận bằng cách thực hiện
chuyển khoản。

支給方法	口座振替
支給口座	〇〇銀行〇〇支店 普通 ****5678 口座 知
支給見込額	200,000円 (世帯10万円+対象児童1人当たり5万円)

■世帯状況の確認欄（以下の項目を確認し、チェック欄にレ点を入れてください）

- 私の世帯は、令和5年度住民税均等割のみが課税となる世帯です。
- 私の世帯は、令和5年度住民税が課税されている親族等から扶養を受けていません。
- 私の世帯には、他の自治体から同様の事業の給付金を受けた者はいません。

記入①
(1)~(3) hãy đánh
dấu toàn bộ từ mục
1 đến mục 3。

※ 上記の全てにチェックがある場合限り、支給対象として給付金が受け取れます。
※ 受給辞退は、右欄 Trường hợp từ chối nhận gói trợ cấp hãy điền 「X」。

■子ども加算の確認欄（生計同一である）児童であることを確認して、生計同一確認欄にレ点を入れてください。）

No.	加算対象となる 児童氏名	生計同一 確認欄	No.	加算対象となる 児童氏名	生計同一 確認欄
1	越前 都	<input checked="" type="checkbox"/>	2	越前 紫	<input checked="" type="checkbox"/>
3		<input type="checkbox"/>	4		<input type="checkbox"/>
5		<input type="checkbox"/>	6		<input type="checkbox"/>
7		<input type="checkbox"/>	8		<input type="checkbox"/>

対象となる児童がいる世帯のみ、本欄に記載があります。

・Tinh đến thời điểm bắt
đầu chuẩn bị trẻ em đủ
điều kiện nhận trợ cấp
được liệt kê。
・Vui lòng xác nhận rằng
trẻ em cùng sinh hoạt và
đánh dấu vào cột “Cùng
sinh kế”。
・Chỉ trẻ em có đánh dấu
V vào mới thuộc đối
tượng。

※ 生計同一確認欄にレ点がある児童限り、児童1人当たり5万円を加算して給付します。
※ 子ども加算の受給辞退は、右欄 Trường hợp từ chối Nhận gói trợ cấp Bổ xung trẻ em, hãy đánh dấu 「X」。

上記の記入内容に間違いありませんでした。

世帯主 氏名	越前 太郎	確認日	令和6年〇月〇日	電話 番号	0*0-1234-5678
-----------	-------	-----	----------	----------	---------------

記入②
・Tên chủ hộ là, tên người nhận (Viết ở phía bên trái).
・Lấy ngày nhập làm ngày xác nhận.
・Nhập số điện thoại để liên lạc trong ngày.

Những trẻ em sau đây đủ điều kiện bổ sung. Để nhận được trợ cấp cho trẻ em
hiện tại, bạn cần phải nộp đơn bằng một mẫu đơn riêng (Mẫu đơn số 2). Để biết
thêm chi tiết vui lòng xác nhận tại trang Web của thành phố Echizen chúng tôi。
【Trẻ em đủ điều kiện bổ sung】
・Trẻ em sinh sau ngày tham chiếu
・Trẻ em không cùng hộ gia đình nhưng đang sống trong ký túc xá sinh
viên...vv và hiện đang được phụ thuộc hộ trợ

【Điền mẫu ví dụ】 Mẫu số 1 Mẫu xác nhận đối với hộ chỉ đóng thuế Bình quân đầu người (Mặt sau)

Trong trường hợp thay đổi số tài khoản nhận chuyển khoản ,vui lòng điền vào mặt sau。

※Trường hợp không thay đổi không cần điền.

Lựa chọn tài khoản① ⇒ Vui lòng đính kèm「Giấy tờ xác nhận chủ nhân」。

Tài khoản chỉ định② ⇒ Tích vào ô tài khoản đã đăng ký với thành phố chúng tôi, đính kèm giấy 「Xác nhận chủ nhân」。

Trường hợp có nhiều tài khoản đăng ký, vui lòng điền thông tin vào tài khoản chuyển khoản。

Lựa chọn tài khoản ③ ⇒ Điền thông tin tài khoản và cây thông tin chuyển khoản, 「Giấy xác nhận chủ nhân」及「Giấy xác nhận tài khoản」。

■表面の支給口座に代えて(または口座欄が空欄の場合)、次の口座への振込を希望します。

※次の①～③のいずれかのうち、希望する振込口座

① 申請者(世帯主)名義の公金受取口座【必要書類:本人確認書類・通帳等の写し】

※ 利用にはマイナポータル等から公金受取口座を

② 本市で現に使用している世帯主(申請者)名義

(希望口座) 水道料引落口座 住民税等の引

※ 上記の記入(レ点)により税部局等への口座照会

③ 申請者(世帯主)名義のその他口座【必要書類:本人確認書類・通帳等の写し】

【振込口座記入欄】 ※長期間入出金のない口座を記入しないでください

金融機関名	支店名	分類	口座番号 ※右詰め記入	口座名義(カナ)
○○ 1.銀行 4.信連 2.金庫 5.農協 3.信組 6.その他	○○ 本・支所 出張所	1 普通	4567123	エチゼン タロウ
金融機関番号 00**	店番号 00**	2 当座		
ゆうちょ銀行	通帳記号 6桁目がある場合は ※欄に記入		通帳番号 ※右詰め記入	口座名義(カナ)
貯金通帳の見開き左上またはキャッシュカードに 記載された記号・番号をご記入下さい。	1 0 ※			

【Giấy tờ xác nhận chủ nhân】(Một trong những giấy tờ dưới đây)
Thẻ MSCN, Bằng lái, Hộ chiếu, Thẻ bảo hiểm

【Giấy tờ xác nhận tài khoản】
Số ngân hàng và thẻ ngân hàng
(Tên ngân hàng, chi nhánh, số tài khoản, trang tên Katakana)

■世帯主に代わって代理人が確認・受給を行う場合にのみ記入してください。

フリガナ	世帯主 との関係	代理人 生年月日	代理人住所
代理人氏名 エチゼン キクコ 越前 菊子	妻	明・昭・平 50年6月1日	越前市府中一丁目13-7 電話番号 0*0 (5678) 1234
上記の者を代理人と認め、 本給付金の 確認・請求 受給 確認・請求及び受給	を委任します。 ←法定代理の場合は、	世帯主 氏名	署名(又は記名押印) 越前 太郎 (印)

Xác nhận-Đề nghị : Trường hợp người được ủy quyền nộp đơn thay mặt chủ hộ và chủ hộ nhận được trợ cấp
Nhận được : Chủ hộ làm đơn, trong trường hợp chủ hộ ủy quyền cho người đại diện nhận.
Xác nhận-Yêu cầu và nhận: Trường hợp chủ hộ ủy quyền cho người đại diện nộp đơn và nhận trợ cấp

【注意事項】

Nếu bạn thay mặt nộp đơn cho chủ hộ đủ điều kiện nhận trợ cấp, bạn cần phải nộp thêm giấy ủy quyền。

Theo nguyên tắc những người dưới đây đủ điều kiện để đăng ký làm người được ủy quyền。

①Thành viên trong gia đình ②Người đại diện hợp pháp(Người giám hộ là người lớn, Người quản lý đã được ủy quyền) ③

Người thân thiết

※Đơn xin ủy quyền và mẫu tham khảo về giấy ủy quyền, vui lòng xem trên trang Web của thành phố Echizen Chúng tôi。

※Trong trường hợp nếu danh tính của người giám hộ trưởng thành có thể xác nhận được bằng giấy chứng nhận thông tin đã đăng ký dựa trên hệ thống đăng ký người giám hộ trưởng thành thì có thể sử dụng bản sao giấy chứng nhận thay vì nộp giấy ủy quyền。

※Đăng ký giám hộ người lớn, nếu có thể xác nhận người đó là người phụ trách/trợ lý dựa trên giấy chứng nhận đăng ký trên hệ thống và có thể xác nhận từ danh mục ủy quyền rằng người đó đã được cấp giấy đại diện về việc nhận trợ cấp, giấy ủy quyền có thể được ủy quyền bằng cách nộp bản sao giấy ủy quyền, có thể thực hiện được thay cho việc gửi thư。